

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 17/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dương Thị Phụng**.
2. Bà **Huỳnh Thị Chi**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Khôi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng N** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị N1**, sinh năm 1971 tại Vinh Long; nơi cư trú: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (*Chết*) và bà Nguyễn Thị P (*Chết*); chồng: Nghiêm Văn H, sinh năm 1971; có 02 con (*Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002*); tiền án-tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo - thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội “*Gây rối trật tự phiên tòa*”.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

+ Ông **Nguyễn Hữu T1**, sinh năm 1954 và bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1959. Cùng cư trú: Số F, đường số D, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (*Xin vắng mặt*).

+ Ông **Phạm Hồng T2**, sinh năm 1962 và bà **Trương Hải B**, sinh năm 1964. Cùng cư trú: Số D, đường số E, ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (*Xin vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất giữa Trần Thị N1 với gia đình các ông Phạm Hồng T2 và Nguyễn Hữu T1 nên vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 27/9/2017, Trần Thị N1 dùng búa cán gỗ dài 28cm, đầu búa bằng sắt tròn 5cm - dài 12 cm đập phá làm hư hỏng 02 vách tường, 02 cột bê tông gắn liền căn nhà cấp 4 tọa lạc tại số C, T, T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thuộc sở hữu của vợ chồng ông Phạm Hồng T2 và bà Trương Hải B. Sau đó, Trần Thị N1 tiếp tục đập phá 03 vách tường và 01 mái tol gắn liền căn nhà cấp 4 tọa lạc tại số C, T, T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thuộc sở hữu của ông Nguyễn Hữu T1 và bà Nguyễn Thị H1. Sau khi phát hiện bị đập phá tài sản nên ông Phạm Hồng T2 trình báo công an xã T (nay là phường T), thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Sau đó Công an phường T, thành phố V lập biên bản và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V thụ lý giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra, Trần Thị N1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi dùng búa đập phá làm hư hỏng vách tường nhà, cột bê tông, mái tol 02 căn nhà của 02 gia đình Phạm Hồng T2 và Nguyễn Hữu T1 do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất.

Theo kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG.ĐGTSTTTHS ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng định giá và tổ tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long đã kết luận:

Tài sản của gia đình ông Phạm Hồng T2 gồm: 01 vách tường đơn hình chữ nhật có chiều dài 3,9m, chiều rộng 2,3m được xây bằng gạch ống (loại 10x20cm); 01 vách tường đơn hình chữ nhật có chiều dài 3,4m, chiều rộng 0,4m được xây dựng bằng gạch ống (loại 10x20cm); 02 cột bê tông có chiều cao 2,2m được đút bằng cát, đá, sắt. Cột có dạng hình hộp chữ nhật, độ lớn cột 13x16cm gắn liền căn nhà được xây dựng năm 2014. Giá trị thiệt hại 2.080.520 đồng.

Tài sản của gia đình ông Nguyễn Hữu T1 gồm: 01 vách tường đơn hình chữ nhật có chiều dài 4m, chiều rộng 0,94m được xây dựng bằng gạch ống (loại 10x20cm); 02 vách tường đơn hình thang vuông mỗi vách có chiều dài 3,9m nơi xây dựng cao nhất là 2,5m, nơi xây dựng thấp nhất là 0,57m được xây dựng bằng gạch ống (loại 10x20cm) và 01 mái nhà lợp bằng tol thiếc đã cũ, đòn tay gỗ, diện tích lợp 4x3,9m gắn liền căn nhà được xây dựng năm 1993. Giá trị thiệt hại 4.942.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình ông Phạm Hồng T2 và gia đình ông Nguyễn Hữu T1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Vật chứng của vụ án đang tạm giữ: 01 cây búa cán gỗ dài 28 cm, đầu búa bằng sắt tròn 5cm, dài 12 cm.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS.TPVL, ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Trần Thị N1 về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với

bị cáo Trần Thị N1 về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, đây là tội danh ghép. Qua diễn biến tại phiên tòa, đối chiếu thiệt hại thực tế xảy ra chỉ thiệt hại hư hỏng 01 phần giá trị của 02 căn nhà nên xác định lại truy tố bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; khẳng định truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; Kiểm sát viên phân tích đánh giá tác hại của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị N1 phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo - thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; tịch thu tiêu hủy 01 cây búa cán gỗ dài 28 cm, đầu búa bằng sắt tròn 5cm, dài 12 cm; buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Lời trình bày của bị cáo:** Bản thân bị cáo do bức xúc trong việc tranh chấp đất đai với gia đình 02 bị hại, trước khi xảy ra sự việc bị cáo có đến gia đình các bị hại để nói chuyện về việc các bức tường xây trên đất của bị cáo nhưng vợ của ông T1 chửi mắng và cho rằng bị cáo không có giấy tờ về đất đai. Vì quá bức xúc, không kiềm chế được cơn giận nên bị cáo nhất thời thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng miêu tả. Ngoài ra bị cáo xác định, ý định bị cáo chỉ muốn đập phá các bức tường nhà ông T1 và nhà ông T2 trên phạm vi tranh chấp giáp ranh, chứ không có ý định đập phá toàn bộ căn nhà của các bị hại. Tại phiên tòa bị cáo nhận ra sai trái, hứa sau này không tái phạm nên không tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên; lời nói sau cùng của bị cáo: Do không gặp được các bị hại nên không thể xin lỗi được, nay bị cáo gửi lời xin lỗi đến các bị hại và xin Hội đồng xét xử tuyên cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của bị cáo Trần Thị N1 tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án thể hiện qua các lời khai bị cáo, bị hại tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Vì bức xúc, thiếu suy nghĩ nên vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 27/9/2017, bị cáo Trần Thị N1 đã thực hiện hành vi dùng búa bằng sắt đập phá 02 vách tường (01 vách dài 3,9mét x rộng 2,3mét và 01 vách dài 3,4mét x rộng 0,4mét được xây

bằng gạch ống loại 10cm x 20cm), 02 cột bê tông có chiều cao 2,2mét dạng hình hộp chữ nhật 13cm x 16cm là vật chất có kết cấu gắn liền căn nhà số C, khóm T, phường T, thành phố V của vợ chồng ông Phạm Hồng T2 và bà Trương Hải B xây dựng năm 2014. Theo kết luận định giá tài sản xác định thiệt hại là 2.080.520 đồng. Không dừng lại ở đó, bị cáo tiếp tục đập phá 01 vách tường đơn hình chữ nhật có chiều dài 4m, chiều rộng 0,94m; 02 vách tường đơn hình thang vuông mỗi vách có chiều dài 3,9m nơi xây dựng cao nhất là 2,5m, nơi xây dựng thấp nhất là 0,57m được xây dựng bằng gạch ống loại 10cm x 20cm; 01 mái nhà lợp bằng tol thiếc đã cũ, đòn tay gỗ được xây dựng năm 1993 là vật chất có kết cấu gắn liền căn nhà số C, khóm T, phường T, thành phố V của vợ chồng ông Nguyễn Hữu T1. Theo kết luận định giá tài sản xác định thiệt hại là 4.942.000 đồng.

Tại thời điểm năm 2017, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đang còn hiệu lực nên hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung 2009. Tại Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt thấp hơn khung hình phạt tại Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do pháp luật có thay đổi, quy định theo hướng có lợi cho người phạm tội nên áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội và Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 178 của Bộ luật Hình sự hiện hành 2015 để xét xử vụ án.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Trần Thị N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm làm hư hỏng 01 phần kết cấu 02 căn nhà là tài sản hợp pháp của các bị hại được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì nóng giận đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử lý để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy ngày 13/5/2020 Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đã xét xử bị cáo về tội “*Gây rối trật tự phiên tòa*”, nhưng trong vụ án này xét xử hành vi bị cáo thực hiện ngày 27/9/2017 trước ngày bị cáo thực hiện hành vi gây rối trật tự phiên tòa ngày 24/9/2019 nên không xem đây là tiền án mà xác định là nhân thân của bị cáo.

Nhưng xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo thuộc thành phần lao động, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ vừa nhận định trên nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Vật chứng của vụ án: Đối với cây búa cán gỗ dài 28 cm, đầu búa bằng sắt tròn 5cm, dài 12 cm bị cáo dùng làm công cụ phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị N1 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.**

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Áp dụng Điều 7; khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị N1** 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo - thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày 17/3/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích toàn văn khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với người bị kết án).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2023 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa cán gỗ dài 28cm, đầu búa bằng sắt tròn 5cm, dài 12 cm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Thị N1 nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; riêng các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, đề xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc T3